

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng bồi thường công trình: Phân pha
dây dẫn Đường dây 110kV Vũng Liêm - Trà Vinh 2, qua các xã Trung Hiếu,
Hiếu Phụng, Trung Thành, Trung Ngãi, Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ Trình số 244/TTr-
STNMT, ngày 18/01/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng bồi thường công trình: Phân pha
dây dẫn Đường dây 110kV Vũng Liêm - Trà Vinh 2, qua các xã Trung Hiếu,
Hiếu Phụng, Trung Thành, Trung Ngãi, Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, cụ thể
như sau:

TT	Nội dung	Vị trí	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)
1	Đất trồng cây hàng năm (có vị trí tiếp giáp mặt đường)	2	668.600
2	Đất trồng cây hàng năm (không tiếp giáp mặt đường)	2	557.200
3	Đất trồng cây lâu năm (có vị trí tiếp giáp mặt đường)	2	784.900
4	Đất trồng cây lâu năm (không tiếp giáp mặt đường)	2	654.100
5	Đất trồng cây hàng năm (có vị trí tiếp giáp mặt đường)	4	428.800
6	Đất trồng cây hàng năm (không tiếp giáp mặt đường)	4	357.400
7	Đất trồng cây lâu năm (có vị trí tiếp giáp mặt đường)	4	501.500

TT	Nội dung	Vị trí	Giá đất cụ thể (đồng/m²)
8	Đất trồng cây lâu năm (không tiếp giáp mặt đường)	4	417.900
9	Đất trồng cây hàng năm	6	155.200
10	Đất trồng cây lâu năm	6	216.000
11	Đất trồng cây hàng năm	Còn lại	124.200
12	Đất trồng cây lâu năm	Còn lại	174.300

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.20.05.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH